

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**  
**NĂM HỌC 2018-2019**

**Tên học phần:** Tư tưởng Hồ Chí Minh

**Mã học phần:** 000900

**1. Thông tin về học phần**

- Số tín chỉ: 02; Tổng số tiết quy chuẩn: 30

- Phân bổ thời gian: học kỳ 3

| Tổng thời gian học của sinh viên | Giờ trên lớp |          |          |          | Tổng thời gian học trên lớp và tự học |
|----------------------------------|--------------|----------|----------|----------|---------------------------------------|
| <b>L</b> = Lý thuyết             | <b>L</b>     | <b>T</b> | <b>P</b> | <b>O</b> | 30 + 30 = 60                          |
| <b>T</b> = Bài tập               |              |          |          |          |                                       |
| <b>P</b> = Thực hành             | 20           | 0        | 10       | 0        |                                       |
| <b>O</b> = Thảo luận/seminar     |              |          |          |          |                                       |

**Loại học phần:** Bắt buộc

**Học phần tiên quyết:** Không

**Học phần học trước:** Không

**Học phần học song hành:** Không

**Ngôn ngữ giảng dạy:** Tiếng Việt  Tiếng Anh:

**2. Đơn vị phụ trách:** Bộ môn Lý luận chính trị, Khoa cơ bản

**3. Mục tiêu của học phần (ký hiệu MT)**

**\* Về kiến thức**

**MT1:** Nắm những tri thức cơ bản về Tư tưởng Hồ Chí Minh theo quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**MT2:** Vận dụng các phương pháp luận khoa học vào trong nghiên cứu và học tập các khoa học về chính trị, xã hội và nhân văn.

**\* Về kỹ năng**

**MT3:** Vận dụng các kiến thức bộ môn vào học tập các học phần về xã hội và nhân văn.

**MT4:** Hình thành được kỹ năng sống, vững vàng, tin tưởng, bảo vệ, phát huy các giá trị văn hóa, xã hội của chế độ xã hội chủ nghĩa, tin tưởng vào Đảng và chủ nghĩa xã hội.

**MT5:** Rèn luyện kỹ năng thuyết trình, bồi dưỡng tình cảm cách mạng và niềm tin vào việc lý giải các vấn đề phức tạp của đời sống xã hội.

**\* Về năng lực tự chủ và trách nhiệm**

**MT6:** Vận dụng phù hợp các kiến thức được tiếp thu để giáo dục sinh viên về lý tưởng của Đảng, Nhà nước, tin tưởng vào tương lai, yêu quê hương và yêu thương con người.

**MT7:** Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, có trách nhiệm với bản thân, xã hội và có đạo đức nghề nghiệp.

**4. Mức đóng góp của học phần cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo**

Học phần (HP) đóng góp cho chuẩn đầu ra (CDR) của chương trình đào tạo (CTĐT), ta ký hiệu là PO, theo mức độ sau:

**0 = Không đóng góp; 1 = Mức thấp; 2 = Mức trung bình; 3 = Mức cao**

| Mã HP  | Tên HP               | Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |
|--------|----------------------|---|------|------|------|------|------|------|------|------|------|------|
|        |                      | PO1   | PO2  | PO3  | PO4  | PO5  | PO6  | PO7  | PO8  | PO9  | PO10 | PO11 |
| 006000 | Tư tưởng Hồ Chí Minh | 2   | 1    | 1    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    | 0    |
|        |                      | PO12  | PO13 | PO14 | PO15 | PO16 | PO17 | PO18 | PO19 | PO20 | PO21 |      |
|        |                      | 0   | 0    | 0    | 0    | 0    | 2    | 1    | 2    | 2    | 2    |      |
|        |                      |   |      |      |      |      |      |      |      |      |      |      |

**5. Chuẩn đầu ra của học phần (ký hiệu CO)**

| Mục tiêu HP      | CDR của HP | Nội dung chuẩn đầu ra của học phần<br>Hoàn thành học phần này, sinh viên đạt được:  | CDR của CTĐT  |
|------------------|------------|---|---------------|
| <b>Kiến thức</b> |            |   |               |
| MT1              | CO1        | Phân tích, đánh giá được các vấn đề như: Cơ sở và quá trình hình thành TTHCM. Nội dung cốt lõi của TTHCM.   | PO1, PO2, PO3 |
| MT2              | CO2        | Những nội dung cơ bản của TTHCM: Về độc lập dân tộc, về xây dựng CNXH, về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân, về đại đoàn kết, về đạo đức, về các giá trị văn hóa Việt Nam.  | PO1, PO2, PO3 |
| <b>Kỹ năng</b>   |            |   |               |
| MT3              | CO3        | Có năng lực nhận diện các vấn đề chính trị – xã hội trong thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.<br><br>Biết giải quyết các vấn đề chính trị - xã hội nảy sinh trong thực tiễn của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã | PO1           |

|                                       |     |   |                              |
|---------------------------------------|-----|---|------------------------------|
|                                       |     | hội ở Việt Nam.   |                              |
| MT4                                   | CO4 | Biết vận dụng quan điểm khoa học của HCM để nhận diện được các vấn đề phức tạp của xã hội.  | PO1                          |
| <b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b> |     |   |                              |
| MT5                                   | CO5 | Có ý thức chính trị - xã hội, thái độ kiên định về lập trường, tư tưởng, có tinh thần đấu tranh bảo vệ lẽ phải, bảo vệ những quan điểm, chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước. | PO17, PO18, PO19, PO20, PO21 |
| MT6                                   | CO6 | Có ý thức chống lại biểu hiện thờ ơ về chính trị và những quan điểm sai trái, thù địch cũng như những biểu hiện tiêu cực trong đời sống xã hội.   | PO17, PO18, PO19, PO20, PO21 |
| MT7                                   | CO7 | Có lập trường tư tưởng vững vàng, tin vào con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội mà Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn.   | PO17, PO18, PO19, PO20, PO21 |

## 6. Nội dung tóm tắt của học phần

Môn học có 08 chương, bao gồm những nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh. Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về:

- Tư tưởng Hồ Chí Minh;
- Những cơ sở của đường lối xây dựng đất nước ở Việt Nam;
- Vận dụng kiến thức vào việc lý giải và có thái độ đúng đắn về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta.

## 7. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

| <b>Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học</b> | <b>Mục đích</b>   | <b>CDR của HP đạt được</b> |
|---|---|----------------------------|
| <b>Thuyết trình</b>                           | Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, có hệ thống, có tính khoa học và hấp dẫn | CO1, CO2                   |
| <b>Thảo luận</b>                              | Rèn luyện cho sinh viên làm việc nhóm và phát hiện vấn đề                               | CO3, CO4                   |
| <b>Đối thoại</b>                              | Tạo cơ hội cho sinh viên phát triển tính sáng tạo, mài sắc cá tính.                     | CO1, CO5                   |
| <b>Bài tập</b>                                | Tập xây dựng và triển khai các ý tưởng khoa học.  | CO1, CO2                   |

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

Dự lớp: đọc trước giáo trình, phát hiện vấn đề, nghe giảng, nêu các câu hỏi và tham gia thảo luận về các vấn đề do giảng viên và sinh viên khác đặt ra.

Chuẩn bị nội dung, tham gia thảo luận.

Nghiên cứu: đọc tài liệu tham khảo.

Làm bài tập, hoặc giải quyết tình huống để củng cố kiến thức đã học.

Tự học, tự nghiên cứu ở nhà những vấn đề mà giảng viên yêu cầu.

### 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên (thang điểm 10)

| TT  | Hình thức                      | Trọng số (%) | Tiêu chí đánh giá   | CDR của HP         | Điểm tối đa |
|---|--------------------------------|--------------|---|--------------------|-------------|
| <b>Đánh giá quá trình (trọng số 50%)</b>    |                                |              |   |                    |             |
| 1   | <b>Chuyên cần</b>              | 10           | + Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học.  | CO1, CO2, CO3, CO4 | 10          |
|   |                                | 10           | + Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học. Tùy số tiết vắng, GV quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng. |                    |             |
| 2   | <b>Kiểm tra thường xuyên</b>   | 30           | + Kiểm tra trên lớp theo đề chung, đáp án, thang điểm của GV và quy về theo tỷ lệ (30%).  | CO1, CO2           | 10          |
| <b>Thi kết thúc học phần (trọng số 50%)</b> |                                |              |   |                    |             |
| 3   | <b>Bài thi dùng đề tự luận</b> | 50           | + Thi kết thúc học phần theo đề chung, đáp án, thang điểm quy về theo tỷ lệ (50%).  | CO1, CO2, CO3, CO4 | 10          |

### 10. Học liệu

#### 10.1. Tài liệu học tập:

[1]. Đặng Xuân Kỳ (2012), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

[2]. Huỳnh Văn Long - Khoa Năng Lập (2018), *Bài giảng môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Bộ môn Lý luận Chính trị.

#### 10.2. Tài liệu tham khảo:

[3]. Phạm Ngọc Anh (2017), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

### 11. Nội dung chi tiết của học phần

| Tuần  | Nội dung  | Tài liệu | CDR của HP    |
|-------|---|----------|---------------|
| 1     | <p><b>Bài mở đầu:</b> Giới thiệu môn học và kế hoạch học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được yêu cầu môn học. Chỉ dẫn về cách tìm tài liệu học tập</li> <li>- Nắm được cách thức đánh giá môn học (đề cao việc đến lớp học).</li> </ul>   | [1]      | CO2, CO3      |
| 2 + 3 | <p><b>Bài 1:</b> Cơ sở, quá trình hình thành và sự phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được 2 cơ sở hình thành TTHCM, nhấn mạnh cơ sở chủ quan.</li> <li>- Lý giải các chặng đường hình thành và phát triển TTHCM, đặc biệt làm sáng tỏ những phẩm chất cao quý của HCM.</li> </ul> | [1]      | CO1, CO6, CO7 |
| 3+4   | <p><b>Bài 2:</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính khoa học và cách mạng sâu sắc của tư tưởng HCM về vấn đề dân tộc.</li> <li>- Những điểm chính của tư tưởng HCM về cách mạng giải phóng dân tộc.</li> </ul>                              | [1]      | CO1, CO5, CO6 |
| 5     | <p><b>Bài 3:</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về Chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan điểm có tính khoa học, cách mạng và nhân văn của HCM về CNXH.</li> <li>- Con đường, biện pháp tiến lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</li> </ul>                     | [1]      | CO5, CO6      |
| 6     | <p><b>Bài 4:</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan niệm của HCM về vai trò và bản chất của ĐCS Việt Nam.</li> <li>- Nội dung và giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng ĐCS Việt Nam trong sạch, vững mạnh.</li> </ul>   | [1]      | CO1, CO6, CO7 |

|    |   |     |                    |
|----|---|-----|--------------------|
| 7  | <p><b>Bài 5:</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vấn đề đại đoàn kết dân tộc trong tư tưởng và hoạt động thực tiễn của HCM.</li> <li>- Tư tưởng HCM về đoàn kết quốc tế (thành quả và hạn chế).</li> </ul>                                     | [1] | CO5, CO6, CO7      |
| 8  | <p><b>Bài 6:</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng nhà nước thể hiện quyền làm chủ của nhân dân.</li> <li>- Xây dựng nhà nước có tính nhân dân, tính dân tộc.</li> <li>- Xây dựng nhà nước có pháp lý, trong sạch, hiệu quả</li> </ul> | [1] | CO1, CO2, CO7      |
| 9  | <p><b>Bài 7:</b> Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư tưởng HCM về nền văn hóa mới (5 điểm) ở VN.</li> <li>- Về sức mạnh và chuẩn mực đạo đức cách mạng.</li> <li>- Về con người mới và chiến lược “trồng người”.</li> </ul>                   | [1] | CO2, CO3, CO4      |
| 10 | <p><b>Bài 8:</b> Tổng kết môn học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những trọng điểm của các bài.</li> <li>- Hướng dẫn ôn thi và cách làm bài thi tốt.</li> <li>- Công bố các loại điểm: chuyên cần và thường xuyên.</li> </ul>  |     | CO1, CO2, CO3, CO4 |

**12. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

- Phòng học có bảng lớn, máy chiếu, micro.

**TRƯỞNG KHOA**  
( đã ký)

Cần Thơ, ngày ..... tháng ..... năm 2018  
**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
( đã ký)

**HIỆU TRƯỞNG**  
*(đã ký)*